

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 227/2022/HNGĐ-ST

Ngày 31 - 8 - 2022

Về việc: " Tranh chấp hôn nhân và gia đình"

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán, Chủ tọa phiên tòa:* Ông: Nguyễn Xuân Đại

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Văn Luyện

Ông Nguyễn Văn Dương

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phan Văn Kiên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

Ngày 31 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 192/2022/TLST - HNGĐ ngày 01 tháng 7 năm 2022 về việc: “Tranh chấp Hôn nhân và gia đình” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 116/2022/QĐXX- ST ngày 15/ 8/ 2022 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Chị Lê Thị H, sinh năm 1999

Địa chỉ: xóm 6, xã Đ, huyện M, tỉnh N. Vắng mặt

*Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1998

Địa chỉ: xóm 6, xã Đ, huyện M, tỉnh N. Vắng mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Trong Đơn xin ly hôn và bản tự khai ngày 01 tháng 07 năm 2022 của nguyên đơn chị Lê Thị H trình bày:* Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn L kết hôn với nhau có đăng ký kết hôn vào ngày 15/8/2018 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện M, tỉnh N. Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến năm 2020, do anh L có dấu hiệu có người khác không quan tâm chăm sóc vợ con thì phát sinh mâu thuẫn vợ chồng thường xuyên cãi vã, không có tiếng nói chung, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2021 cho đến nay, hiện nay không thể hàn gắn được, cuộc sống chung vợ chồng không hạnh phúc, chị H quyết định ly hôn với anh L.

- Về con chung: Quá trình chung sống chị H và anh L có 01 con chung Nguyễn Thị Huyền A, sinh ngày 07/8/2021, hiện nay con chung đang ở với chị H. Nay ly hôn chị H có nguyện vọng trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục con chung và yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung cho chị H mỗi tháng 5.000.000đ. Quá trình giải quyết vụ án chị H đã tự thỏa thuận việc cấp dưỡng nuôi con với anh L và không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con chung cho chị.

- Về tài sản chung và các khoản nợ chung của vợ chồng: Vợ chồng không có tài sản chung và không cho ai vay và vay nợ của tổ chức, cá nhân nào cả và chị H không có yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản chung và nợ chung.

*Tại bản tự khai ngày 11/7/2022 bị đơn Nguyễn Văn L trình bày:* Anh L và chị H lấy nhau có đăng ký kết hôn ngày 15/8/2018 tại Ủy ban nhân dân xã Đại Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng thời gian hơn một năm trở lại đây do thường xuyên vợ chồng cãi vã nhau, dẫn đến không hòa hợp và không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống. Nay hôn nhân không hạnh phúc, chị H yêu cầu ly hôn anh đồng ý.

Về con chung: Theo anh L, anh và chị H chung sống vợ chồng có 01 con chung như chị H trình bày, hiện nay chị H đang nuôi chăm sóc con chung, nếu ly hôn thì anh đồng ý giao con chung cho chị H nuôi dưỡng và không có tranh chấp.

Về tài chung, nợ chung vợ chồng tự thỏa thuận và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt thông báo thụ lý vụ án, các thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và phiên hoà giải hợp lệ cho anh Lê Văn L nhưng anh L đều vắng mặt. Do đó vụ án không tiến hành hoà giải được. Chị H vẫn kiên quyết yêu cầu ly hôn với anh L nên Tòa án đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Lê Thị H yêu cầu giải quyết về ly hôn, tranh chấp nuôi con chung theo quy định tại khoản 1 điều 28 và khoản 1 điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự do vậy Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm Nguyên đơn Lê Thị H và bị đơn Nguyễn Văn L có đơn xin xử vắng mặt theo quy định tại điểm a, b khoản 2 điều 227 và khoản 1 điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với nguyên đơn và bị đơn.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn L kết hôn vào, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và có đăng ký tại UBND xã Đ vào ngày 15/8/2018. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

Xét thấy Hôn nhân giữa chị H và anh L thời gian đầu kết hôn chung sống hạnh phúc, nhưng sau đó do mâu thuẫn vợ chồng do tình tình không hợp, cả hai bên không có trách nhiệm với cuộc sống gia đình, hiện tại chị H và anh L đã sống ly thân nhau, nguyện vọng chị H mong muốn được ly hôn với anh L để ổn định cuộc sống.

Xét thấy Hôn nhân vợ chồng giữa chị H và anh L thời gian mâu thuẫn đã kéo dài, cuộc sống gia đình không có hạnh phúc, đời sống chung vợ chồng đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của chị H được ly hôn với anh L là phù hợp với quy định tại điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. Về con chung: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn L có 01 con chung Nguyễn Thị Huyền A, sinh ngày 07/8/2021. Nay ly hôn, xét điều kiện và khả năng chăm sóc con chung mỗi bên. Do hiện tại con chung đang sống với chị H nên giao con chung cho chị H nuôi dưỡng, giáo dục thì ổn định và đảm bảo quyền lợi cho con chung tốt hơn, hiện tại anh L đi làm ăn xa không có điều kiện để nuôi con chung, vì vậy cần giao con chung cho chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với việc cấp dưỡng nuôi con chung, chị H ban đầu có yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 5.000.000đ. nhưng tại phiên hòa giải chị H chưa có yêu cầu anh L phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị mà để các bên tự thỏa thuận với nhau. Do vậy tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Nguyễn Văn L cho đến khi chị H có yêu cầu

[4]. Về tài sản chung và các khoản nợ chung: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn L không yêu cầu giải quyết. Nên miễn xét.

[5]. Về án phí: Căn cứ vào điều 147, khoản 5 điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án cần buộc chị Lê Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 84 Luật Hôn nhân gia đình và khoản 1 Điều 28; Điều 35, Điều 147, điểm a, b khoản 2 điều 227, khoản 1 điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Xử cho chị Lê Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Văn L

2. *Về con chung:* Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Văn L có 01 con chung Nguyễn Thị Huyền A, sinh ngày 07/8/2021. Nay ly hôn: Giao cho chị Lê Thị H trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục con chung Nguyễn Thị Huyền A, sinh ngày 07/8/2021 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với anh Nguyễn Văn L

Anh Nguyễn Văn L có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở

3. *Về tài sản và các khoản nợ:* Đương sự không yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

4. *Về án phí:* Chị Lê Thị H phải nộp 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ly hôn đã nộp theo biên lai số 0002611 ngày 01/7/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An. Chị Lê Thị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

5. *Quyền kháng cáo:* Các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Đô Lương;
- Chi cục THADS huyện Đô Lương;
- Các đương sự;
- UBND xã Đ
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

*(Đã ký)*

**NGUYỄN XUÂN ĐẠI**





